

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 45 /2020/HS-ST
Ngày 28 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Vân Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Dương Văn Vườn;

- Ông Lê Mạnh Quỳnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2020/HS-ST ngày 9 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 43/2020/HSST- QĐ ngày 11 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Lý Văn T, sinh ngày 15/9/1991, tại Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện S, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Sán diu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn B (đã chết) và bà Lưu Thị H; vợ: Lê Thị N, có 01 con; tiền án; tiền sự: Không. Nhân thân. Tại Bản án hình sự số 67/2020/HS-ST ngày 09/7/2020 Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt T sản; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2020 cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn T: Ông Lê Văn D, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lâm Văn T, sinh năm 1985; trú tại: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h40' ngày 16/6/2020, Lý Văn T1 đang chơi tại khu vực thôn Đồng Quạ, xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc thì nhận được điện thoại của Lâm Văn T là bạn nghiện ngoài xã hội của T1 gọi đến số máy của T1. T hỏi T1 “còn thuốc không bớt cho anh 200.000đ”? T1 hiểu ý T là hỏi T1 mua 200.000đ tiền ma túy heroin, T1 đồng ý và hẹn T ra khu vực thuộc đường liên thôn Đồng Quạ, xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo để giao dịch mua bán ma túy. Khoảng 10' sau, T1 đi đến điểm hẹn thì thấy T đang đứng một mình ở đó T đưa cho T1 số tiền 200.000đ (gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ và 02 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ), T1 cầm tiền cất vào túi quần đồng thời lấy từ túi quần đang mặc ra 01 gói nhỏ bên ngoài được bọc bằng giấy kim loại màu vàng, bên trong chứa các hạt cục bột màu trắng là ma túy heroin đưa cho T, T chưa kịp cầm thì bị lực lượng Công an huyện Tam Đảo phát hiện, bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: Thu tại túi quần phía trước bên phải đang mặc của T1 số tiền 200.000đ, T1 khai là tiền bán trái phép ma túy cho T mà có, niêm phong ký hiệu T1; thu tại lòng bàn tay trái của T1 01 gói nhỏ bằng giấy trắng kim loại màu vàng, bên trong chứa cục bột màu trắng, T1 khai là ma túy bán cho T, T chưa kịp cầm thì bị bắt quả tang, vật chứng được niêm phong ký hiệu M1; thu giữ của T1 01 điện thoại nhãn hiệu Masell, thu giữ của T 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen.

Tại kết luận giám định số 1457/KLGD ngày 20/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0642g (Không phải không sáu bốn hai gam, không kể bao bì) loại Heroin.

Về nguồn gốc ma túy, Lý Văn T1 khai: T1 mua 01 gói ma túy của 01 người đàn ông (T1 không biết tên, địa chỉ cụ thể) ở khu vực ngã tư xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo với giá 200.000 đồng, sau đó T1 mang ra cánh đồng thuộc thôn Đồng Quạ, xã Đạo Trù sử dụng một nửa, còn một nửa T1 gói cất vào giấy trắng kim loại màu vàng, mục đích để tiếp tục sử dụng hoặc có ai hỏi mua sẽ bán kiếm lời. Đến ngày 16/6/2020, T1 mang bán ma túy cho T thì bị Công an huyện Tam Đảo phát hiện, bắt quả tang.

Đối với người nam giới bán ma túy cho T1, do T1 không biết tên và địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xác minh, vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án.

Đối với đối tượng tự khai Lâm Văn T SN 1985 ở thôn Quan Nội, xã Tam Quan, huyện Tam Đảo là người đã hỏi mua ma túy của T1 để sử dụng, sau khi bị bắt quả tang, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tam Đảo đưa về trụ sở để lấy lời khai và tường trình sự việc, lợi dụng sơ hở T đã bỏ trốn. Qua điều tra, xác minh

tại xã Tam Quan, huyện Tam Đảo không có người nào tên là T có lai lịch như đối tượng tự khai. Vì vậy CQĐT tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 49/CT-VKSTĐ ngày 9/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố bị cáo Lý Văn T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn T1 vẫn khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lý Văn T1 từ 02 năm 03 tháng đến 2 năm 09 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 03 tháng tù của bản án số 67/2020/HSST ngày 09/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, buộc bị cáo Lý Văn T1 phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/6/2020).

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy được Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả lại sau giám định là M1 = 0,0329g và toàn bộ bao gói và 02 thẻ sim; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ do Lý Văn T1 bán trái phép chất ma túy mà có. Tịch thu bán phát mại sung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của Lý Văn T1 và Lâm Văn T.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn T1, Ông Lê Văn D có quan điểm: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí hình sự cho bị cáo vì gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo năm 2020 .

Bị cáo Lý Văn T1 nhất trí với bản luận cứ bào chữa của luật sư đưa ra không có bổ sung gì. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên

tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 9h50' ngày 16/6/2020, tại khu vực thuộc đường liên thôn Đồng Quạ, xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo, Lý Văn T1 đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng tự khai là Lâm Văn T thì bị lực lượng Công an huyện Tam Đảo phát hiện, bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nhỏ bằng giấy trắng kim loại màu vàng, bên trong chứa cục bột màu trắng có khối lượng 0,0642g, kết luận là ma túy loại Heroin, số tiền 200.000đ; 02 điện thoại di động.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lý Văn T1 đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung điều luật quy định: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân, tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 07 năm tù nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi thực hiện hành vi phạm tội ở vụ án này bị cáo còn thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt T sản của người khác trong thời gian chờ xét xử bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Điều đó, thể hiện bị cáo là người bất chấp, coi thường pháp luật. Trong vụ án này, mặc dù số lượng ma túy mua bán trái phép là không lớn nhưng hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là thu lợi bất chính, hiện tại trên địa bàn huyện Tam Đảo các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Vì vậy, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù

một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước xử trước nên không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng: Đối với 0,0329gam ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói và 02 thẻ sim không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 02 điện thoại thu của Lý Văn T1 và thu của Lâm Văn T là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu, bán nộp ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 200.000đ đã thu giữ của Lý Văn T1 là tiền sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Về các vấn đề khác: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên cần miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lý Văn T1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lý Văn T1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng

tù. Tổng hợp hình phạt 01(một) năm 03(ba) tháng tù của bản án số 67/2020/HSST ngày 09/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, buộc bị cáo Lý Văn T1 phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/6/2020).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) đã thu giữ của Lý Văn T1; tịch thu bán, nộp ngân sách nhà nước 02 điện thoại thu của thu của Lý Văn T1 và thu của Lâm Văn T ; tịch thu tiêu huỷ 0,0329gam ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói và 02 thẻ sim không có giá trị sử dụng (Đặc điểm tang vật như biên bản bàn giao vật chứng ngày 14/9/2020).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lý Văn T1 được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo ;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Tam Đảo;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Vân Hồng

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Tam Đảo;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Vân Hồng

Các Hội thẩm nhân dân

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên
tòa**

Vũ Thị Kim Dung Sái Văn Trọng

Đỗ Thế Bình

